

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÁT TRẮNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÁT TRẮNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: WHITE SAND TRADE SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110023095

3. Ngày thành lập: 08/06/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

SB11 - SP11-61 Khu đô thị Vinhomes Ocean Park , Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0985168118

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa. (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại Nhà nước cấm)	4620
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
4.	Bán buôn thực phẩm	4632
5.	Bán buôn đồ uống	4633
6.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào (Trừ loại nhà nước cấm)	4634
7.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh; Trừ hợp báo)	8230
8.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
9.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
10.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (Riêng với hoạt động của các sàn nhảy, phòng hát karaoke thì hoạt động theo quy định Điều 4,5 Nghị định 54/2019/NĐ-CP ngày 19/06/2019 quy định về dịch vụ karaoke, vũ trường)	9329
11.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm (Điều 84, Luật Kinh doanh bảo hiểm 2000).	6622

12.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Môi giới bất động sản (Điều 62 Luật kinh doanh bất động sản 2014); - Dịch vụ tư vấn bất động sản (Điều 74 Luật kinh doanh bất động sản 2014).	6820
13.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
14.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
15.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	7320
16.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
17.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
18.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động phiên dịch	7490
19.	Cho thuê xe có động cơ	7710
20.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Không bao gồm kinh doanh quán bar, đấu giá)	4711
21.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
22.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
23.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
24.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
25.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
26.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
27.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
28.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
29.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
30.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
31.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
32.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
33.	Sản xuất đường	1072
34.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
35.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
36.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
37.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791

38.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đầu giá)	4799
39.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
41.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
42.	Cơ sở lưu trú khác	5590
43.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng; Dịch vụ ăn uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610(Chính)
44.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
45.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
46.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
47.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
48.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
49.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
50.	Đại lý du lịch	7911
51.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: - Lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế - Các dịch vụ phục vụ khách du lịch khác; (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	7912
52.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990

6. Vốn điều lệ: 9.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 990.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ TIẾN ĐẠT	Tổ 45, Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	396.000	3.960.000.000	40,000	0010960035 92	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	396.000	3.960.000.000	40,000		
2	NGUYỄN QUANG ANH	Số 10 Bát Sứ, Phường Hàng Bồ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	396.000	3.960.000.000	40,000	0010820037 50	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	396.000	3.960.000.000	40,000		

3	LÊ HỒNG LƯU	Căn hộ 2001 nhà T10, Khu đô thị Times City, số 458 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	198.000	1.980.000.000	20,000	001081009047
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	198.000	1.980.000.000	20,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ TIẾN ĐẠT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 31/10/1996

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001096003592

Ngày cấp: 29/04/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Tổ 45, Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ 45, Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội